

Số: /TTr-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định mức hỗ trợ học nghề đối với người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2018, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đã xây dựng dự thảo Quyết định quy định mức hỗ trợ học nghề đối với người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội báo cáo Thủ tướng Chính phủ như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT THAY THẾ QUYẾT ĐỊNH SỐ 77/2014/QĐ-TTg

Sau khi Luật Việc làm được Quốc hội Khóa XIII tại kỳ họp thứ 6 thông qua, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 77/2014/QĐ-TTg đã tạo khung pháp lý kịp thời để triển khai Điều 56 Luật Việc làm, tạo điều kiện thuận lợi cho người thất nghiệp tham gia học nghề, nâng cao trình độ kỹ năng nghề hoặc chuyển đổi nghề nghiệp để nhanh chóng quay trở lại thị trường lao động.

Theo báo cáo của các địa phương, tất cả những người thất nghiệp có nguyện vọng học nghề đều được cơ quan lao động tổ chức để hỗ trợ học nghề theo đúng quy định của pháp luật; số người được hỗ trợ học nghề có xu hướng tăng nhanh: năm 2015 có 24.363 người (tăng 23% so với năm 2014), năm 2016 có 28.573 người (tăng 17% so với năm 2015), năm 2017 có 34.723 người (tăng 21% so với năm 2016).

Tuy nhiên, tỷ lệ số người được hỗ trợ học nghề so với số người có nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp chưa cao (năm 2015: 3,8%; năm 2016: 4,8%, năm 2017: 5,1%) do nhiều nguyên nhân trong đó một nguyên nhân quan trọng là do mức hỗ trợ học nghề tuy đã đáp ứng được chi phí học các nghề đơn giản nhưng vẫn thấp hơn nhiều so với mức chi phí học một số nghề như: kỹ thuật trang điểm, lái xe hạng B2, lái xe hạng C,... đặc biệt với người thất nghiệp đã có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, muốn tham gia học nghề trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề thì mức hỗ trợ này là rất thấp; cùng một nghề đào tạo nhưng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp khác nhau lại có mức học phí khác nhau, gây khó khăn cho người lao động trong việc lựa chọn địa điểm để tham gia học nghề. Thêm vào đó, trong quá trình học nghề, người thất nghiệp cũng không được hỗ trợ bất kỳ một chi phí nào khác trong điều kiện không có thu nhập do đang bị mất việc làm cũng là một khó khăn dẫn tới tình trạng người lao động không có nhu cầu học nghề.

Tại Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp đã bổ sung thêm hình thức nghề được hỗ trợ (các

khóa đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề) và bổ sung thêm hỗ trợ chi phí đi lại trong quá trình người lao động tham gia học nghề. Đây cũng là một giải pháp để tăng số người được hỗ trợ học nghề trong thời gian tới.

Xuất phát từ thực trạng nêu trên và để khuyến khích, tạo điều kiện hơn nữa cho người thất nghiệp tham gia học nghề, nâng cao số người được hỗ trợ học nghề thì cần thiết phải ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 77/2014/QĐ-TTg.

II. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Trong quá trình xây dựng dự thảo Quyết định, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đã tiến hành đánh giá nhu cầu của người thất nghiệp về hỗ trợ học nghề, đánh giá sơ bộ hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp và khả năng tiếp cận của người thất nghiệp tới học nghề tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn; khảo sát mức học phí, sinh hoạt phí thực tế, tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của các cơ quan quản lý, cơ quan thực hiện, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và người lao động về mức hỗ trợ học nghề.

Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đã thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập gồm thành viên là Lãnh đạo Bộ, Lãnh đạo và chuyên viên một số đơn vị của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và các Bộ, ngành có liên quan, đồng thời tổ chức các cuộc họp để lấy ý kiến của các chuyên gia, đối tượng có liên quan về dự thảo Quyết định; đăng tải nội dung dự thảo Quyết định trên trang thông tin điện tử của Bộ để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia ý kiến. Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội cũng đã lấy ý kiến (bằng văn bản) các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan; xin ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và ngày ... Bộ Tư pháp đã có công văn số về việc thẩm định dự thảo Quyết định nêu trên.

Như vậy, việc xây dựng dự thảo Quyết định đã thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục của pháp luật về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

III. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Dự thảo Quyết định về mức hỗ trợ học nghề đối với người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp gồm 6 Điều, với nội dung chính như sau:

1. Điều 1 quy định phạm vi điều chỉnh.
2. Điều 2 quy định đối tượng áp dụng.
3. Điều 3 quy định về mức hỗ trợ học nghề

- Mức hỗ trợ học phí học nghề

+ Đối với người tham gia khóa đào tạo nghề đến 03 tháng: Mức hỗ trợ cụ thể được tính theo tháng, tùy theo từng nghề và thời gian học nghề thực tế nhưng tối đa không quá 4.500.000 đồng/người/khóa đào tạo.

+ Đối với người tham gia khóa đào tạo nghề trên 03 tháng: Mức hỗ trợ tính theo tháng, tùy theo từng nghề và thời gian học nghề thực tế nhưng tối đa không quá 1.500.000 đồng/người/tháng.

- Mức hỗ trợ tiền đi lại:

+ Đối với người tham gia khóa đào tạo nghề đến 03 tháng: Mức hỗ trợ là 300.000 đồng/người/khóa đào tạo.

+ Đối với người tham gia khóa đào tạo nghề trên 03 tháng: Mức hỗ trợ tính theo tháng là 100.000 đồng/người/tháng, tùy theo thời gian học nghề thực tế.

4. Điều 4 quy định về nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ học nghề do cơ quan bảo hiểm xã hội chi trả từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp.

5. Điều 5 quy định về hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Việc quy định mức hỗ trợ học nghề như trên vì một số lý do như sau:

Quy định mức hỗ trợ học phí và hỗ trợ tiền đi lại theo 2 hình thức (theo gói và theo tháng) sẽ đáp ứng được tất cả các đối tượng người thất nghiệp có nhu cầu học nghề bởi đa số người thất nghiệp là lao động phổ thông nên mong muốn học một nghề với thời gian ngắn (từ 03 tháng trở xuống) để nhanh chóng tìm việc làm ngay, do đó, quy định này tạo điều kiện cho người thất nghiệp tham gia khóa học nghề ngắn hạn kể cả đối với những ngành, nghề có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao. Việc quy định mức hỗ trợ học phí tối đa theo khóa đào tạo nghề sẽ giải quyết được vướng mắc cùng một nghề nhưng tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp khác nhau lại có các mức học phí khác nhau, gây khó khăn cho người lao động trong việc lựa chọn địa điểm để tham gia khóa đào tạo. Mặt khác, mức hỗ trợ học phí học nghề theo tháng sẽ đáp ứng nhu cầu của những người có nguyện vọng học nghề thời gian tương đối dài (trên 3 tháng) với mục đích nâng cao tay nghề chuyên sâu hoặc chuyển đổi nghề nghiệp, trong điều kiện gia tăng học phí học nghề do sự thay đổi của giá cả tiêu dùng, lạm phát,...

- Về mức hỗ trợ học phí học nghề

Một là, mức hỗ trợ thực hiện theo gói (tối đa 4.500.000 đồng/người/khóa học) thì mức hỗ trợ học phí đã tăng lên so với quy định tại Quyết định số 77/2014/QĐ-TTg (tối đa 1.000.000 đồng/người/tháng) thì rõ ràng mức hỗ trợ đã tăng lên, tạo điều kiện cho người thất nghiệp tham gia khóa học nghề ngắn hạn kể cả đối với những ngành, nghề có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao. Việc quy định mức hỗ trợ học phí tối đa theo khóa học nghề sẽ giải quyết được vướng mắc cùng một nghề nhưng tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp khác nhau lại có các mức học phí khác nhau, gây khó khăn cho người lao động trong việc lựa chọn địa điểm để tham gia khóa đào tạo.

Mặt khác, mức hỗ trợ học phí học nghề được quy định theo tháng sẽ đáp ứng nhu cầu của những người có nguyện vọng học nghề thời gian tương đối dài (trên 3 tháng) với mục đích nâng cao tay nghề chuyên sâu hoặc chuyển đổi nghề nghiệp, trong điều kiện gia tăng học phí học nghề do sự thay đổi của giá cả tiêu dùng, lạm phát,...

Hai là, mức hỗ trợ học phí học nghề này là phù hợp với mức học phí học nghề thực tế tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với một số nghề mà người thất nghiệp thường có nhu cầu học; khá tương đồng với các quy định về hỗ trợ học nghề hiện hành (Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng; Quyết định 1019/ QĐ-TTg ngày 05/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012 – 2020,...) và đảm bảo thúc đẩy người thất nghiệp nhanh chóng tìm được việc làm mới.

Ba là, quy định nêu trên là mức trần đối với mức hỗ trợ học phí học nghề, việc hỗ trợ học phí học nghề vẫn dựa trên thực tế (theo mức học phí dạy nghề đã được cơ quan có thẩm quyền tại địa phương phê duyệt), tùy theo từng ngành nghề mà có mức hỗ trợ cụ thể. Với thời gian hỗ trợ học nghề tối đa 06 tháng (đã được quy định tại Điều 56 Luật Việc làm) thì mức hỗ trợ này là linh hoạt, tự

động điều chỉnh theo tình hình thực tế, do đó, tạo điều kiện thuận lợi trong việc kiểm soát về vấn đề học nghề tại địa phương, hạn chế được việc lạm dụng Quỹ bảo hiểm thất nghiệp.

- Về hỗ trợ tiền đi lại

Mức hỗ trợ này là khá tương đồng với các quy định về hỗ trợ học nghề hiện hành (Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 971/QĐ-TTg ngày 01/7/2015; Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng; Quyết định số 63/2015/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động bị thu hồi đất,...) và phù hợp với thực tế.

Đồng thời, các mức hỗ trợ nêu trên đều được đưa vào tính toán để đảm bảo độ an toàn của Quỹ bảo hiểm thất nghiệp trong dài hạn.

IV. Ý KIẾN CỦA CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN

Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đã tiếp thu ý kiến của các cơ quan có liên quan để hoàn thiện dự thảo, ngoài ra, về một số ý kiến khác, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội xin giải trình như sau:

.....

V. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP

Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội đã tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp tại công văn..... và hoàn thiện dự thảo Quyết định.

Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, VL.

BỘ TRƯỞNG

Đào Ngọc Dung